

* DANH SÁCH CON EM CÁN BỘ QUỐC GIA:

1/ MC.352	TA THỨC NHAN	cha	Thiếu úy TA MINH PHONG BCH/CSQG Phong Dinh (6 năm)
2/ MC.352	NGUYỄN CÔNG TRU	"	Thiếu úy NGUYỄN XUÂN LƯƠNG BTL/CSQG (con trong trại c/ta)
3/ MC.356	NGUYỄN THỊ NAM	"	Đại úy NGUYỄN VĂN HAI BCH/CSQG Q.7 (6 năm 3 tháng)
4/ MC.357	HUYỀN NGỌC HIỀN	"	Thiếu tá HUYỀN NGỌC THỊNH BCH/CSQG Sa Dec (trong trại c/ta)
5/ MC.358	NGUYỄN THANH HÙNG	"	Thiếu úy NGUYỄN TÂN PHÁT BCH/CSQG Q.6 (5 năm 2 tháng)
6/ MC.367	NGUYỄN THỊ THUNG	chồng	Thiếu tá NGUYỄN XUÂN TỐ Biệt phái Phú Tổng Ủy Dân Văn (8 năm - chết)
7/ MC.372	NGUYỄN THỊ LAN CHI	cha	Đại úy NGUYỄN CÔNG LÂN BCH/CSQG Tuy Hòa (6 năm 9 tháng)
8/ MC.372	NGUYỄN NGỌC DUNG	"	Trung úy NGUYỄN NGỌC THOẠI BCH/CSQG Gia đình (5 năm 2 tháng)
9/ MC.372	NGUYỄN THỊ ANH KIM	chồng	Đại úy TRẦN VĂN TÀI BCH/CSQG (9 năm)
10/ MC.381	NGUYỄN NAM THO	CHA	Trung úy <i>đang mất tiếp</i> BCH/CSQG Bình Trị (5 năm)
11/ MC.388	TẠNG THỊ KIM	chồng	Trung úy ĐƯƠNG VĂN QUY BCH/CSQG Kiên Hòa (6 năm 8 tháng)
12/ MC.392	NGUYỄN THỊ THỊNH	cha	Thiếu úy NGUYỄN DINH NHA BTL/CSQG (5 năm 7 tháng)
13/ MC.392	TRẦN THỊ ANH LINH	"	Thiếu úy TRẦN CÔNG HIỂN BCH/CSQG Chuông Thiên (8 năm)
14/ MC.392	PHẠM BÌNH CHUÔNG	"	Trung sĩ I PHẠM BÌNH VĂN BTL/CSQG (3 năm)
15/ MC.394	PHẠM CHÁU THANH	"	Trung sĩ I PHẠM XUÂN HUYỀN BTL/CSQG (7 năm 3 tháng)
16/ MC.404	LE VAN TRUNG	"	Thượng sĩ LE VĂN RÂN BCH/CSQG Tuyên Đức (5 năm 3 tháng)
17/ MC.404	LÝ NGỌC ANH	chồng	Đại úy TRẦN MINH QUYÊN BCH/CSQG Q.I (9 năm 8 tháng)
18/ MC.407	DINH TIẾN THANH	cha	Trung sĩ I DINH VĂN PHU BCH/CSQG Q.I (5 năm)
19/ MC.411	NGUYỄN THAI HÀ	"	Thiếu tá NGUYỄN THAI SANG BTL/CSQG (6 năm 5 tháng)
20/ MC.415	NGUYỄN BA HAI LONG	"	Thượng sĩ NGUYỄN BA PHAN BD 222/CSDC (5 năm 3 tháng)
21/ MC.423	LE THI NGOC EM	"	Thiếu úy LE VĂN CHANH BCH/CSQG Do Thanh (5 năm 5 tháng)
22/ MC.430	TRẦN NGỌC OANH	"	Đại úy TRẦN NGỌC DA BCH/CSQG Q.3 (3 năm)
23/ MC.442	TÔNG THỊ KIM PHƯƠNG	"	Binh II TÔNG VĂN DẠY BCH/CSQG Hạm đội Tuy (5 năm)
24/ MC.449	PHẠM VĂN DUC	"	Thiếu úy PHẠM VĂN TRIỀU THTL/CSQG Rạch Dừa (5 năm 6 tháng)
25/ MC.450	NGUYỄN THỊ THANH TÚ	"	Thượng sĩ NGUYỄN VINH THIỆT BCH/CSQG Phước Tuy (5 năm 9 tháng)
26/ MC.451	NGUYỄN THỊ BẠCH PHƯƠNG	"	Thượng sĩ NGUYỄN THANH BÙU BCH/CSQG Đà Nẵng (8 năm 9 tháng)
27/ MC.453	QUÁCH THỊNH	"	Thiếu úy QUÁCH UT BCH/CSQG Q.I (3 năm)
28/ MC.456	HỒ QUỐC TẤN	"	Thiếu tá HỒ VĂN KHUÊ BCH/CSQG Khu II (4 năm 5 tháng) chết
29/ MC.461	TRẦN T. TUYẾT THO	"	Thiếu tá TRẦN VĂN CỬ BTL/CSQG (7 năm 6 tháng)
30/ MC.475	NGUYỄN THỊ TUYẾT	"	Trung sĩ NGUYỄN VĂN HIỂN BCH/CSQG Long Khanh (5 năm 3 tháng)
31/ MC.478	DINH VU MINH ANH	"	Trung sĩ I DINH QUANG HÂN BCH/CSQG Bình Dương (5 năm 10 tháng)
32/ MC.479	HUYỀN T. HỊCH LÂN	"	Trung sĩ I HUYỀN NGỌC THANH BCH/CSQG Bà Xuyên (3 năm)
33/ MC.479	NGUYỄN DUY HAI	"	Trung sĩ DANG CÔNG THANH BCH/CSQG Sa Dec (3 năm)
34/ MC.480	LE THI SANG	chồng	Đại úy TRẦN TRUNG LIÊM BCH/CSQG Châu Đức (5 năm 6 tháng)
35/ MC.485	ĐÀO THANH PHONG	cha	Thiếu úy ĐÀO VĂN QUANG BCH/CSQG Phú Yên (3 năm 8 tháng)
36/ MC.494	TRẦN VĂN MINH	"	Trung úy TRẦN VĂN PHÚC Biệt phái Tổng Thông Phủ (5 năm 7 tháng)
37/ MC.494	NGUYỄN THỊ KIEU	chồng	Thiếu úy <u>TRIỆU VĂN NHANH</u> BCH/CSQG Tây Ninh (5 năm 7 tháng)

38/	MC.498	NGUYEN TO TRINH	cha	Thiếu úy NGUYEN THE NAM BCH/CSQS Dinh Tuong (5 năm 2 tháng)
39/	MC.505	TRAN THI THU HA	"	Trung sĩ I TRAN TU BCH/CSQS Ba Xuyên (5 năm 8 tháng)
40/	MC.514	TRAN T HONG NAMH	"	CSV TRAN THIEN BCH/CSQS Quang Ngai (5 năm 1 tháng)
41/	MC.514	DAM THI THU VAN	"	Thượng sĩ DAM THI NGO BCH/CSQS Quang 2 (7 năm 10 tháng)
42/	MC.517	DO HUU TRI	"	Đại úy DO VAN HUNG BTL /CSQS (5 năm 4 tháng)
43/	MC.519	CHAU HOAI NAM	"	Thiếu úy CHAU VAN HO BCH/CSQS Long Khanh (5 năm 3 tháng)
44/	MC.526	TRAN THI CAM TUYET	"	CSV TRAN VAN CAN BCH/CSQS Quang Nam (3 năm)
45/	MC.532	NGUYEN TRONG TU	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN ANH BCH/CSQS Gia Dinh (5 năm)
46/	MC.533	NGUYEN THANH THU	"	Thượng sĩ I NGUYEN QUYEN BCH/CSQS Khu I (5 năm 7 tháng)
47/	MC.534	NGUYEN T THANH TAN	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN HUY BTL/CSQS (5 năm)
48/	MC.539	NGUYEN THANH TRUC	"	Trung sĩ NGUYEN VAN NGUON BCH/CSQS Chuong Thien (3 năm)
49/	MC.540	WU VAN LOC	"	Thượng sĩ WU VAN PHAT BCH/CSQS Q.3 (5 năm)
50/	MC.545	BUI CHUNG THUY	"	Trung sĩ BUI DUY YENG BCH/CSQS Tuyen Duc (3 năm)
51/	MC.548	LAM T KIEU OANH	"	Trung úy LAM BA LOI BCH/CSQS Bao Lieu (6 năm 8 tháng)
52/	MC.549	NGUYEN THI THIN	chồng	Đại úy LE THANH SON BCH/CSQS Q.7 (9 năm)
53/	MC.552	LE QUANG THANG	cha	Trung úy LE BA TONG BCH/CSQS Quang Nam (8 năm 4 tháng)
54/	MC.552	LE THI MINH TRANG	"	Thiếu úy LE LINH VU BCH/CSQS Quang Tin (5 năm 5 tháng)
55/	MC.553	NGUYEN THI HUONG	"	Trung sĩ I NGUYEN TRONG DIEN BCH/CSQS Vung Tau (5 năm 4 tháng)
56/	MC.559	HO PHUOC HAI	"	Thượng sĩ HO VAN VI BTL/CSQS (10 năm)
57/	MC.568	NGUYEN TRUNG TRUC	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN SAI BTL/CSQS Vinh Long (6 năm)
58/	MC.569	NGUYEN VAN QUAN	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN THUAN BCH/CSQS Do Thinh (5 năm 10 tháng)
59/	MC.580	NGUYEN KIM ANH NGUYET	"	Trung úy NGUYEN VAN NHO BCH/CSQS Gia Dinh (5 năm 6 tháng)
60/	MC.581	NGUYEN VAN THIET	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN BE BCH/CSQS Kien Hoa (4 năm)
61/	MC.590	VO BA HUNG	"	Đại úy VO VAN DANG BCH/CSQS Q.2 (9 năm)

43. Ward

... ..
Ward 38
Ward 39
Ward 40
Ward 41
Ward 42

Ward 45 Ward 44

Ward 46

Ward 47

Ward 48

Ward 49

50 Ward

Ward 51

Ward 52

Ward 53

Ward 54

Ward 55

Ward 56

Ward 57

58 Ward

Ward 59

Ward 60

Ward 61

Kính thưa Quý Ngai,

Chúng tôi là những người vợ, người con của những chiến sĩ CSQG, đã chiến đấu hơn 14 năm qua thông gông của Cộng Sản. Hôm nay, đã may mắn thoát được vòng vây cuối cùng của chúng, đến được bên bờ tự do, Trại Tự do Palau Bidong, chúng tôi đông kính gọi đến Quý Ngai nguyện vọng tha thiết của chúng tôi như sau:

Trong những ngày chiến đấu cuối cùng, chúng, cha chúng tôi, đã biết rằng thế cuộc có thể đổi thay, nhưng vẫn kiên trì một lòng trung thành với lý tưởng tự do, đứng lại ngăn chặn làn sóng Cộng sản xâm lăng đất nước chúng tôi, quyết tâm bảo vệ tiền đồn của Thế giới tự do. Nhưng đau thương thay! đất nước chúng tôi đã rơi vào tay loài quỷ đỏ.

Sau ngày 30.4.75, cái ngày đau thương đó, những trại tù bên Cộng Sản gán cho "Trại Cải tạo" nơi chúng dùng để vắt xác người thân chúng tôi thay trăm hồ, trước khi bị gia cải tạo, mọc lên khắp nước Việt Nam. Với trẻ lứa búp, bên chúng rêu rao một thời gian ngắn học tập, để gom tất cả vào lò hủy diệt con người, tàn ác hơn cả thời kỳ "Hitler".

Vài năm sau, trước công luận Thế Giới, bên chúng đã cho phép chúng tôi được gặp người thân. Nhưng chúng tôi đã phải chờ đợi trước thù tục cay nghiệt, mới được gặp mặt người thân, may mắn còn sống sót. Nói đó chúng tôi chỉ còn nhìn thấy những thân xác tiêu tụy. Chúng tôi gặp người thân trong nước mắt, trong đau thương, trong hèn thù.

Rồi, với "Chính sách 12 điểm" được bên Cộng sản công bố nói rằng: Sau 3 năm cải tạo tiến bộ sẽ được tha về. Một trở búp bên khác chúng đưa ra nhằm tạo ảo tưởng, lừa dối đi dụ dỗ và phân nát của nhân dân, đồng thời cũng giảm đi sự chú tâm của Thế giới. Rồi chính sách chỉ là sự gian trá, sự lừa đảo, trong muôn vạn sự lừa phỉnh của chúng mà thôi.

Nhưng rồi, sự lừa dối, sự lừa bịp của chúng cũng đã phải gặp sự áp lực của Thế giới, đặc biệt là Hoa Kỳ, chúng đành phải giết cho người thân chúng tôi ra khỏi lao tù. Nhưng chúng tôi còn gì? Người thân chúng tôi chỉ trở về bằng thân xác tiêu tụy và bệnh tật, rồi một số phải ngã gục vì bệnh hiểm nghèo.

Thậm chí người thân trong ngục tù, nơi quê nhà, nhà cửa, tài sản của chúng tôi bị chúng cướp sạch, vét sạch bằng ngón tay, bằng thủ đoạn gian xảo, bằng cường bức. Vung kinh tế mới, nói rừng thiêng, nước độc, bằng phỉnh gạt chúng tôi, nói là để đổi lấy sự an toàn cho người thân, bằng bạo lực, để đưa gia đình chúng tôi vào cảnh khốn cùng. Nói đó, người mẹ già nhúng dấm tre thối như chúng tôi tiếp tục ngã gục vì nước độc, vì bệnh hoạn không thuốc men. Một số lớn chịu không nổi trên về thành phố, sống kiếp lang thang, truân chuyên đường xó chợ sống kiếp kẻ không nhà. Một số còn sót lại thành phố thì có đổi lấy cuộc sống bằng túi, bằng bì trên vai, sống bằng cơm chịu tịch thu và trốn chạy, tìm cách buôn bán chui rúc qua ngày, trong vòng kim kẹp của lũ không tính người..

Một kế hoạch vô lương khác, cũng được chúng đem ra thi hành, trong mùa đói nhăm hiem cướp vợ, cướp con, gây cảnh gia đình ly tán, dân thương chết chát. Trường học chỉ còn là nơi để tôn sùng tên khất nạn Hồ chí Minh và chủ nghĩa phi nhân Cộng sản. Ngao ngán mœœœœœ, và thất học là nỗi đau đớn của cuộc đời chúng tôi. Nếu còn cố gắng theo đuổi thì Đại Học là ngưỡng cửa quyết định ngăn chặn niềm mơ ước có lật đổ bạo quyền Cộng sản.

Lua phình, tráo trở là bản chất của con đò Công sản Hà Nội. Nếu chúng nhượng bước, phải đổi thay vì thế cũng chúng phải bước. Nhưng mưu đồ độc quyền Đảng tr, hủy diệt năm móng chống đối để tìm lấy tự do, bọn chúng không bao giờ từ bỏ.

Trong cảnh khốn cùng đó, dù có sai ngay ra đi bán chính thức, để chúng gom vàng, nhưng e chúng tôi còn gì để đi, với cái trống vẹt sặc, nhem đặc biệt vào thanh phần chúng tôi. Hơn nữa danh lòng sao để ra đi, khi người thân còn đang bị đe dọa. Bởi sau đó, bước đi sao được để đảng, khi chúng tôi phải vào tù ngay, nếu chúng bắt gặp chúng tôi hiện diện xa nói cú tru

Bởi những nguyên nhân nêu trên, nên chúng tôi không thể sống với loài quý dữ. Chúng tôi quyết định ra đi để tìm một đời sống trong một thế giới tồn trong quyền con người. Chúng tôi chấp nhận một sự hy sinh và mất mát to lớn. Chúng tôi chấp nhận những hiểm nguy trên biển cả để đợi lấy một cuộc sống tự do, và chúng tôi đã may mắn thoát khỏi gông cùm của chế độ Công sản Việt Nam để tới bên bờ tự do.

Chúng tôi ra đi, mang theo máu mủ của quê hương, của gia đình, nỗi căm hờn của bản thân, với hoài vọng ở sự tiếp đón trong tình thương cao cả của Thế giới tự do, với sự tin tưởng vào lòng ưu ái và sự thông cảm sâu xa với những mất mát quá lớn lao đã dành cho thanh phần chúng tôi. Dù có ngày 14.3.89, những chắc rằng ngày đó không phải là ngày gây thêm khổ đau cho những kẻ qua nhiều đau khổ.

The Gioi Tu Do, đặc biệt là Chánh phủ Hoa Kỳ, thông cảm với sự đau thương của gia đình chúng tôi, đã hết lòng can thiệp cho chúng, cha và gia đình chúng tôi được ra đi, khi chúng tôi còn kẹt tại quê nhà. Mặc dù việc làm đó Chính Phủ Hoa Kỳ đã tốn rất nhiều công sức và phải đối đầu với sự giận hờn của Công sản Hà Nội, nhưng chánh phủ Hoa Kỳ không hề từ bỏ quyết tâm nhân đạo của mình.

Vì vậy hôm nay trong trại tỵ nạn này, chúng tôi tin tưởng ở Quý Ngài vui lòng giúp đỡ cho chúng tôi sớm có dịp hội nhập vào cuộc sống bình thường. Thường xót cho cuộc đời của chúng tôi, đã bị dọa dẫm hơn 14 năm qua trong gông cùm của Công Sản. Được vạch mặt những trò lừa bịp và sớm có dịp làm thay đổi sự thống trị của bạo quyền Công Sản trên quê hương tôi.

Chúng tôi đặt hết vào hy vọng và niềm tin ở sự cùn xét, can thiệp và sự giúp đỡ của chúng Quý Ngài.

Kính don

Chi hội trưởng, Chi hội cựu tù tại Bidong

Lê Thanh Thuận

Pulau Bidong, March 10th 1990

Kính thưa Quý Vị:

Chúng tôi là thành phần con em của những chiến sĩ Cộng Sản Quốc Gia-Việt Nam Cộng Hòa đã hy sinh xương máu trong công vụ, đã tuân tiết hay dãi đã sa khạc đã phải ru thân trong các trại tù khổ sở trên khắp đất nước Việt Nam. Hôm nay chúng tôi đã may mắn thoát khỏi ngục tù Đông Sơn và hiện đang tạm cư tại trại tỵ nạn Pulau Bidong, Malaysia. Chúng tôi trân trọng kính gọi đến Quý Vị thành nguyên thủ này, với một tâm lòng khẩn thiết, kính xin Quý Vị cầu xin và can thiệp giúp đỡ cho số phận đau thương và hoạn nạn về công khai khám chữa chúng tôi suốt 15 năm qua.

Kính thưa Quý Vị:

Hồi Quý Vị đã từng biết, trước 30-4-1975, tất cả cha anh chúng tôi là những chiến sĩ đã phải vùi, chiến đấu và bao vệ tích cực cho chính nghĩa tự do tại mảnh đất Miền Nam Việt Nam. Là những con người đã nhận thức sâu sắc hơn chất phi nhân của Chế Độ Cộng Sản, cha anh chúng tôi đã xa thân và công hiến trọn đời để phục vụ cho lý tưởng tự do, nhân quyền và công lý, quyết tâm xây dựng miền Nam Việt Nam trở thành tiền đồn chống Cộng lưu hiệu trên thế giới tự do ở Đông Nam Châu Á.

Nhưng bất hạnh thay cho dân tộc Việt Nam chúng tôi, ngày 30-4-1975, ngày đen tối, đau thương và bi thảm nhất xảy đến cho hàng triệu gia đình người dân Miền Nam khi tập đoàn Cộng Sản miền Bắc Việt Nam đã thoả hiệp Paris 27-01-1973 và mua quan quàng chiến miền Nam Việt Nam một cách trái pháp, bất chấp công luận trên thế giới và áp đặt một chế độ độc tài "đảng trị" trên quê hương Việt Nam. Cha anh chúng tôi đã lần lượt bị chúng thủ tiêu, bắt bớ, giam cầm và đẩy ai vào những địa danh bí mật. Tang thương và nước mắt đã đầm ướt trong bao gia đình chúng tôi khi người cha, người anh thân yêu ra đi mà không có ngày trở lại bên người vợ và đàn con thơ dại.

Dưới những chiêu bài bịp bợm, gian manh và lật lọng, bên Cộng Sản đã tuyên bố họ chỉ bị học tập cải tạo trong một thời gian ngắn để trên an gia đình chúng tôi và xoa dịu dư luận quốc tế. Nhưng thực tế, chúng đã đẩy cha anh chúng tôi rơi rụng sau nước độc hại những nơi hang sâu cùng thẳm bằng biết bao nhục hình man rợ hay các đòn tra tấn dã man để rồi những hình ảnh thân yêu nhất của chúng tôi đã mòn mỏi với thời gian, kiệt quệ về sức khỏe và bị thủ tiêu chết trong lao tù.

Kính thưa Quý Vị:

Chúng tôi thiết nghĩ chế độ bạo tàn phi nhân của Cộng Sản Việt Nam cho đến hôm nay đã qua rõ ràng trên diện dân Quốc Tế... Song song với việc giam giữ và đẩy cha anh chúng tôi trong ngục tù, về phía bên thân và gia đình chúng tôi ở địa phương, chế độ quyền hành cũng đã liệt kê gia đình chúng tôi vào thành phần "ác ôn" và là những kẻ "nguy hiểm" đối với chúng. Bên chúng luôn rình rập, thủ hiểm và đe dọa chúng tôi, chúng tôi đã phải sống trong thân phận của người dân mất nước. Mỗi quyền tự do của bạn đã không còn nữa, đã sợ chúng tôi đã phải học hỏi, sợ ít may mắn được tiếp tục học thì cũng không thể học đến đại học vì lý lịch "xấu". Trong học đường, bên Cộng Sản chỉ dạy cho học sinh về đấu tranh giai cấp, cần thủ tỵ nạn, đã phá vỡ thân tỵ nạn.

Đang ra 15 năm như thế, chúng tôi vẫn làm lui đi bên lề cuộc đời, chui rúc và sinh kế nhọc nhằn song của một kẻ nô lệ. Chúng tôi đã bị chúng xếp vào loại công dân hạng chót trong các thành ra hai chỉ vì lý lịch gia đình bị gọi là "KHUY". Dù vào luật lệ sát nải, bọn chúng luôn rình đón gia đình chúng tôi như là những mìn tiêu đề tích tụ nhà cửa, tài sản và đây thành phần chúng tôi và ở những vùng kinh tế mới mà tin tưởng là những nhà tư tưởng kèn.

Thưa Quý VI:

Việc duy nhất mà chúng tôi chỉ có thể chọn lựa là sống hay chết! Và không còn còn đường nào khác hơn cho chúng tôi là quyết định ra đi vượt biên tìm tự do.

Chúng tôi rất biết trên đường trốn chạy bao quyền Công Sản, biết bao cay đắng đã xảy đến đến đáp cho thân phận người Việt Nam chúng tôi. Trên biên Đông, trên đất Liên, hàng vạn người đã ngã gục trước khi tìm thấy ánh sáng tự do. Hồi đầu tháng của người ty nạn Đông Dương, nhất là thêm cảnh chết chóc, đói khát... hạn hán, đã làm cho thế giới bị hai nửa đông. Nhưng chúng tôi nhất quyết tìm chết và hy sinh tất cả chứ không chịu làm kiếp người trâu ngựa trong cái gọi là "Thiên đường Công Sản" đó.

Không ai có thể tượng tượng được tâm trạng của một người phải liệu mình sẽ đi đâu chỉ vì một sự họ đã bị hành hạ, người đại diện cho cả 2 phương diện tinh thần và vật chất!

Tuy nhiên sự vui mừng của chúng tôi vì đã đến được bên bờ tự do chưa bao lâu thì tất cả chúng tôi phải hoảng hốt và khao khát cho thân phận của mình vì đã đến sau ngày "cut off" 14.3.1989. Theo đó, tất cả các thành viên như Việt Nam đến sau ngày 14.3 đều phải trải qua một cuộc thanh lọc của quốc gia đang cho tất cả trước khi được công nhận là ty nạn chính trị chính thức. Chúng tôi biết rằng chính phủ và nhân dân Hoa Kỳ rất long nhân đạo đã cứu mạng và an ủi giúp đỡ cho hàng triệu người đồng bào Việt Nam chúng tôi đã đến được đất họ trong suốt hơn 10 năm qua. Nhưng đau xót thay cho số phận của chúng tôi là hiện cuộc thanh lọc đang tiến hành qua chầm và kéo dài thời gian cho đến của chúng tôi qua lâu.

Kính thưa Quý VI:

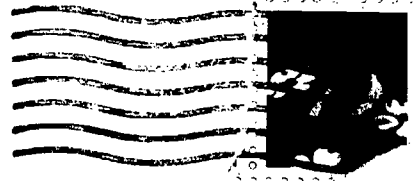
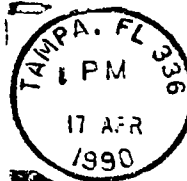
Hãy chúng tôi đã đặt thành nguyện cầu này với dòng nước mắt của những kẻ lạc loài cuối cuối khi bóng đang ngời của ánh không còn nữa, quê hương đất nước đang quặn quai bên kia biển nan trên Công Sản... và từng ngày trong cuộc sống ở đây không hề có sự may, tất thân chúng tôi luôn mòn mỏi và chờ trong không biết số phận mình sẽ ra sao! chúng tôi còn trẻ, xin hãy cho chúng tôi có cơ hội để lập lại cuộc đời vốn đã hoang phí trong 15 năm qua.

Chúng tôi thành khẩn kêu gọi và mong đợi vào sự cứu giúp của chính phủ Hoa Kỳ, quốc gia đã từng bao vệ, ủng hộ và chiến đấu sát cánh với đất nước Việt Nam chúng tôi cũng như với Cao ủy Ty nạn Liên Hợp Quốc và các Tổ chức Nhân Quyền trên thế giới, xin một lần nữa hãy mở rộng vòng tay đến tiếp chúng tôi.

Qua những điều trình bày trên đây, chúng tôi kiên nghị đến Quý VI những điều sau đây:

Mr. LAM

TAMPA, FL. 33614



HOANG DIEM LONG

RR 2 . BOX . 63K

BARRE NICOLL ROAD . 01005.

P.O. BOX . 5435 ARLINGTON

VA . 22205 - 0635

1/ Xin can thiệp va giúp đỡ để cuộc thanh lọc được tiến hành nhanh hơn và cho chúng tôi được một đợt ưu tiên trong cuộc thanh lọc đó.

2/ Xin giúp cho chúng tôi được xem định cư tại các nước tự do để chúng tôi có cơ hội xây dựng lại cuộc đời vốn đã hoang phí quá lâu.

3/ Xin giúp cho gia đình chúng tôi còn đang sống ở Việt Nam được sớm thoát khỏi chế độ Cộng Sản.

Xin chân thành cảm tạ quý Vi.

PULAU BIDONG, 10 - 3 - 1990

Kính đơn

Đại diện ký tên

Chiko. triboay
Le Thanh Thuong Chi 45106 tại Bidong

* DANH SÁCH CON EM CƯU CẢNH SÁT QUỐC GIA

MC.514 NGUYEN CONG THUC	Cha	Trung sĩ I NGUYEN DINH VAN BCH/CSQG Bình Định / chết trái còi tại
MC.370 DINH XUAN KHANH	"	Trung sĩ I DINH XUAN LAM BCH/CSQG Khanh Hoa / mất tích năm 4/75
MC.408 TRAN VIET THAI	"	Cựu Chấn Tuồng TRAN VAN HAI cựu Tu Lanh CSQG / tù sát
MC.432 VO THI THU PHUONG	"	Thiếu úy VO VAN DAN BTL/CSQG / chết trái còi tại
MC.450 LE THANH LAM	"	Thượng sĩ LE NHON HONG BCH/CSQG Gia Định / mất tích 4/75
MC.364 NGO THANH MINH	"	Trung sĩ NGO VAN UNG BCH/CSQG Gia Định / tù trần 1972
MC.501 PHAM NGOC ANH	"	Đại úy PHAM VAN HO BCH/CSQG Biên Hòa / chết trái còi tại
MC.381 NGUY TUAN VU	"	Trung úy NGUY DUC CU BCH/CSQG Quảng Ngãi / chết trần 1968
MC.476 NGUYEN THI KIM THANH "	"	Thượng sĩ NGUYEN DINH THANH BCH/CSQG Cầu Long / mất tích 1975
MC.478 DANG XUAN HOA	"	Thượng sĩ DANG XUAN HOAN BCH/CSQG Darlac / chết trái còi tại
MC.332 TRIEU KIM NHAT	"	CSV TRIEU KIM HU BCH/CSQG Ba Xuyên / chết năm 1972
MC.350 PHAN THI NGOC	"	Trung sĩ PHAN VAN CHINH BCH/CSQG Quan 5 / chết năm 1968
MC.375 DAO VAN TIEN	"	CSV DAO VAN THANH BCH/CSQG Phong Dinh / chết năm 1972
MC.404 NGUYEN CONG KHANH	"	Trung úy NGUYEN CONG BO BTL/CSQG / chết trái còi tại
MC.408 HOANG THI NGOC DIEP	"	Đại úy HOANG TINH KHUE BCH/CSQG Khu 4 / chết trái còi tại
MC.420 NGUYEN VAN HEN	"	CSV NGUYEN VAN LAM BCH/CSQG Biên Hòa / mất tích trái còi tại
MC.424 NGUYEN KIM YEN	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN QUANH BCH/CSQG Quan 7 / chết năm 1968
MC.496 NGUYEN XUAN HOA	"	Thượng sĩ NGUYEN XUAN LOC BCH/CSQG Gia đình / chết tù trái còi tại
MC.522 NGUYEN THI DUNG	"	Thiếu úy NGUYEN VAN BA BCH/CSQG Thủ Đức / chết 4/1975
MC.538 PHAM THANH LIEM	"	CSV PHAM THANH LIEN BCH/CSQG Phong Dinh / CS an sát năm 1965
MC.559 NG THI KIEU TRANG	"	CSV NGUYEN VAN UT BCH/CSQG Phước Long / chết năm 1974.

CHUNG TÔI ĐỒNG KÝ TÊN

1. MC. 514 NGUYỄN - CÔNG - THỨC
2. MC. 370 ĐINH - VĂN - KHÁNH
3. MC. 408 TRẦN - VIỆT - THÁI
4. MC. 432 VÕ - THỊ - THU - PHƯƠNG
5. MC. 450. LÊ - THÀNH - LÂM
6. MC. 364 NGÔ - THANH - MINH
7. MC. 501 PHẠM - NGỌC - ANH
8. MC. 381 NGUY - TUẤN - VŨ
9. MC. 476 NGUYỄN - THỊ - KIM - THANH
10. MC. 478 ĐẶNG - XUÂN - HOA
11. MC. 332. TRẦN - KIM - NHẬT
12. MC. 350 PHAN - THỊ - NGỌC
13. MC. 375 ĐÀO - VĂN - TIẾN
14. MC. 404 NGUYỄN - CÔNG - KHANH
15. MC. 408 HOÀNG - THỊ - NGỌC - DIỆP
16. MC. 420 NGUYỄN - VĂN - HÈN
17. MC. 424 NGUYỄN - KIM - YẾN
18. MC. 496 NGUYỄN - XUÂN - HÒA
19. MC. 522 NGUYỄN - THỊ - DUNG
20. MC. 538 PHẠM - THANH - LÊ
21. MC. 553 NGUYỄN - THỊ - DIỆU - TRANG

Tha
Uoai
Shant

Phuong
Lam
Uz

inh
Of KTB
thong

Kubod
Nhal
N

Von
khach
ngot

com
Kim
thoa

Dung
Thi
Uz